

Bản án số: 90/2019/HSST
Ngày 27 - 11 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH - TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Phòng và bà Nguyễn Thị Thương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2019/HSST ngày 05/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2019/QĐXXST - HS ngày 08/11/2019, đối với bị cáo: **Nguyễn Chí Th**, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1990 tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; không nghề nghiệp; trình độ học vấn phổ thông: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị Th T; có vợ là Võ Thị Thu H; Tiền sự: không; Tiền án: có 03 tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 24 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2009/HSST ngày 18/9/2009; bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa thiên Huế xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, tại Bản án hình sự P thẩm số 118/2013/HSPT ngày 26/8/2013; bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 13/3/2018. Bị bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 06/8/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990; nơi cư trú: tổ dân phố P, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Ông Đinh Quốc T1, sinh năm 1964; nơi cư trú: tổ dân phố P, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 06/8/2019, Nguyễn Chí Th điều khiển xe mô tô BKS 73N1 - 4991 từ phòng trọ ở phường N, thành phố Đ đến quán cà phê Lộc Vùng gần Ga Đ hỏi mua ma túy thì gặp đối tượng có tên gọi là P không rõ địa chỉ. Th nói với P: “Anh lấy được hàng không, lấy em 2.000.000 đồng tiền hàng với” (ý Th hỏi P có ma túy không để nhờ mua), P nói có, Th hỏi lại: “Được mấy viên”, P nói: “36”, Th đưa P 2.000.000 đồng rồi ngồi đợi tại quán. Khoảng 30 phút sau, P đưa về cho Th một gói màu đen nói 36 viên và cho thêm 02 viên nữa. Th cầm số ma túy trên tay rồi điều khiển xe mô tô lên thị trấn N, huyện B để sử dụng. Khoảng 09 giờ 45 phút, Th đến thị trấn N dừng lại quán nước mía của chị Nguyễn Thị Thu H thuộc tổ dân phố P để mua nước mía. Trong lúc đợi chị H làm nước mía thì lực lượng Công an đi đến, Th liền vứt 02 gói ma túy xuống dưới đất, sát chân mình thì bị tổ công tác Công an huyện B và Công an thị trấn N bắt giữ cùng số tang vật. Quá trình điều tra Th thừa nhận số viên nén trên là ma túy dạng hồng phiến, đang cất dấu để sử dụng thì bị Công an bắt giữ.

Cơ quan điều tra đã xác minh đối tượng mà Th khai tên “P” đã bán ma túy cho Th, nhưng quá trình điều tra không xác định được danh tính, chỗ ở nên không có cơ sở xử lý.

Kết luận giám định số 684/QĐ-CP09 ngày 13/8/2019 của Phòng CP09 Công an tỉnh Quảng Bình xác định “38 viên nén hình tròn dạng thuộc tân dược màu hồng, trên mặt mỗi viên có in chữ “WY” là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 4,024 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT - VKSBT ngày 04 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt Nguyễn Chí Th từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 06/8/2019.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín, có số 684/GĐ - PC09, được niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Theo kết luận giám định số 684/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong phong bì chứa 3,46g chất ma túy, loại Methamphetamine và vỏ gói).

Sau phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí Th nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày là đã nhận thức được sự sai trái về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bô Trạch và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bô Trạch và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, việc thu giữ vật chứng của vụ án và các hành vi, quyết định tố tụng đều được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng là Nguyễn Thị Thu H và Đinh Quốc T1. Tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của nhữ ng người làm chứng không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí Th đã khai nhận: Do nghiện ma túy nên ngày 06/8/2019, Th gặp người tên P tại quán cà phê Lộc Vũng ở Đồng Hới hỏi mua 38 viên nén loại hồng phiến với giá 2.000.000 đồng để đưa về nhà sử dụng, khi đến thị trấn Nông trường Việt Trung thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ. Xét thấy, diễn biến hành vi phạm tội bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là Methamphetamine với trọng lượng 4,024 gam, nằm trong danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Chí Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, bị cáo đã tái phạm nhưng chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bô Trạch và luận tội kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ rất nghiêm trọng. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng để nhận thức được hàn vi mua, tàng trữ chất ma túy đã xâm phạm trực

tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện; việc dùng chất Methamphetamine là loại ma túy tổng hợp dẫn đến nguy cơ gây tổn thương não bộ, suy giảm trí nhớ, hưng phấn thần kinh nhất thời dẫn đến trạng thái kích động và có thể gây ra các hành vi nguy hiểm, đưa lại tác hại cho sức khỏe bản thân bị cáo và còn có thể gây ra những hành vi nguy hiểm cho xã hội. Tuy nhiên, do lối sống buông thả, luôn có ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo đã từng 03 lần bị Tòa án xét xử và kết án, lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải tu chí bản thân để trở thành người tốt, sống có ích, nhưng vừa chấp hành xong hình phạt bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo không có ý thức tự cải tạo để hoàn lương.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội nhằm có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Vật chứng hiện đang tạm giữ gồm: 01 phong bì thư số 684/GĐ - PC09 của Công an Quảng Bình là chất ma túy Methamphetamine đã thu giữ còn lại sau giám định là chất mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Nguyễn Chí Th 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 06/8/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Chí Th với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín, có số 684/GĐ - PC09, được niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Theo kết luận giám định số 684/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong phong bì chứa 3,46g chất ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Chí Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 27 tháng 11 năm 2019.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- UBND TT. N;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu